

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 102 /2017/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 4204/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020

Người ký: Ủy
ban Nhân dân
tỉnh Quảng Ninh
Email:
vpubnd@quangni
nh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh
Quảng Ninh
Thời gian ký:
11.01.2017
16:54:08 +07:00



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh số 232/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 về việc ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 4204/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Ban Xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh tại Tờ trình 586/TTr-BXDNTM ngày 06/12/2016 và Văn bản số 636/BXDNTM-NVNTM ngày 28/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 4204/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều 4 như sau:

Sửa đổi khoản 2 thành: Mức hỗ trợ lãi suất là 6%/năm/số dư nợ thực tế; Mức hỗ trợ lãi suất được điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

Sửa đổi điểm 1.2, Khoản 1 thành: Trong thời hạn 2 tháng, kể từ ngày nhận khoản tiền vay đầu tiên thuộc phạm vi được hưởng chính sách, người vay vốn phải làm hồ sơ đề nghị hỗ trợ lãi suất theo quy định tại khoản 2, điều này, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án triển khai.

Bổ sung điểm 1.7, Khoản 1: Trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày trả lãi lần cuối cùng của khoản vay, người vay phải thực hiện thủ tục chi tiền hỗ trợ lãi suất.

Sửa đổi điểm 2.2, khoản 2 thành: Bản sao Hợp đồng tín dụng đã ký với tổ chức tín dụng cho vay; Bản sao Kế hoạch hoặc phương án sản xuất kinh doanh.

3. Sửa đổi Điều 7 như sau

Sửa đổi khoản 1 thành: Người vay vốn mang theo bản sao chứng từ thu nộp gốc, lãi của các tổ chức tín dụng cho vay; Chứng minh thư nhân dân (hoặc Thẻ căn cước công dân) của người vay hoặc người đại diện hợp pháp đến Ủy ban nhân dân cấp Xã nhận tiền hỗ trợ.

4. Sửa đổi Điều 9 như sau:

Sửa đổi khoản 2, thành: Ngân hàng Nhà nước tỉnh hướng dẫn, kiểm tra việc cho vay của các tổ chức tín dụng; Hằng quý báo cáo kết quả và đánh giá tình hình cho vay nông nghiệp nông thôn gửi về Ban Xây dựng nông thôn mới để tổng hợp chung.

Sửa đổi khoản 4, thành: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn người sản xuất thực hiện, áp dụng quy trình kỹ thuật trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; Giới thiệu các mô hình sản xuất có hiệu quả, hướng dẫn các địa phương tổ chức sản xuất, xây dựng phương án sản xuất có hiệu quả và hỗ trợ kỹ thuật sản xuất nông nghiệp.

6. Xử lý chuyển tiếp: Các hồ sơ được hưởng hỗ trợ lãi suất theo quy định tại Quyết định số 4204/2015/QĐ-UBND còn tồn đọng, chưa được thanh toán thì được thực hiện theo chính sách quy định tại Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/01/2017. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 4204/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020.

Các Sở, Ban, Ngành được giao nhiệm vụ theo Quyết định số 4204/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 mà có nội dung điều chỉnh tại Quyết định này, tiếp tục hướng dẫn bổ sung để triển khai thực hiện Quyết định này (thời gian hoàn thành hướng dẫn trước ngày 25/01/2017).

Điều 3. Các Ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng Ban Xây dựng Nông thôn mới, Giám đốc Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh Quảng

Ninh, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *Thy*

Nơi nhận:

- Các Bộ: KHĐT, NN&PTNT, Tài chính, Ngân hàng NN VN;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Trung tâm Thông tin VP UBND tỉnh;
- V0-V5, NLN1-3, TM, TH4, 6;
- Lưu: VT, NLN3 (25b, QĐ 01/12).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Huy Hậu